

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH12 đã được quốc hội thông qua ngày 26/11/2014
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Mirae;
- Căn cứ Biên bản đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ngày 23/04/2016 của Công ty Cổ phần Mirae.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động kinh doanh năm 2015 và kế hoạch năm 2016 với các nội dung chính như sau:

▪ **Kết quả kinh doanh năm 2015:**

Stt	Khoản mục	Năm 2015
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	355,273,612,758
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	159,015,958
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	355,114,596,800
4	Giá vốn hàng bán	276,392,320,931
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	78,722,275,869
6	Doanh thu hoạt động tài chính	3,235,799,286
7	Chi phí tài chính	9,177,781,436
8	Chi phí bán hàng	21,760,330,176
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	33,573,667,833
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	17,446,295,710
11	Thu nhập khác	570,957,980
12	Chi phí khác	3,160,787,367
13	Lợi nhuận khác	- 2,589,829,387
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	14,856,466,323
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	5,687,154,309
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	7,251,093,758
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1,918,218,256
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	40

■ So sánh kết quả kinh doanh năm 2015 kế hoạch năm 2015 và thực hiện năm 2014:

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	Thực hiện 2015/kế hoạch 2015	Thực hiện 2015/Thực hiện 2014
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	346,526,902,806	401,170,650,000	355,114,596,800	88.52%	2.48%
Vốn điều lệ (tỷ đồng)	444,379,000,000	488,814,430,000	488,814,430,000	100.00%	10.00%
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	4,507,314,940	18,361,000,000	1,918,218,256	10.45%	-57.44%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần (%)	1.30%	4.58%	0.54%	11.80%	-58.47%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ (%)	1.01%	3.76%	0.39%	10.45%	-61.31%

■ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2016 (đồng)
Doanh thu bán hàng hóa	459,776,000,000
Bông tấm (padding)	393,997,500,000
Tấm chân gòn (quilting)	56,125,000,000
Chăn. ga. gối (bedding)	3,367,500,000
Nệm lò xo (spring mattress)	4,265,500,000
Sản phẩm khác	2,020,500,000
Lợi nhuận sau thuế	35,846,204,721

Điều 2. Đại hội cổ đông nhất trí thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2015 với các nội dung chính như sau:

■ Tóm tắt tình hình tài chính của Công ty vào thời điểm 31 tháng 12 năm 2015:

Chỉ tiêu	12/31/2015	12/31/2014	Tăng/giảm	
	(đã kiểm toán)	(đã kiểm toán)	Số tiền	%
Tài sản ngắn hạn	283,882,011,202	285,515,794,481	-1,633,783,279	-0.57%
Tiền và các khoản tương đương tiền	12,455,439,853	10,505,759,150	1,949,680,703	18.56%
Các khoản phải thu ngắn hạn	93,043,333,727	98,294,338,959	-5,251,005,232	-5.34%
Hàng tồn kho	170,166,701,885	165,766,190,409	4,400,511,476	2.65%
Các tài sản ngắn hạn khác	8,216,535,737	10,949,505,963	-2,732,970,226	-24.96%
Tài sản dài hạn	387,696,046,245	372,532,528,092	15,163,518,153	-27.05%
Các khoản phải thu dài hạn	1,657,823,000	0	1,657,823,000	100.00%
Tài sản cố định	352,917,855,295	320,536,749,400	32,381,105,895	10.10%
Tài sản dở dang dài hạn	10,285,620,324	16,364,974,486	-6,079,354,162	-37.15%
Các tài sản dài hạn khác	22,834,747,626	35,630,804,206	-12,796,056,580	-35.91%
TỔNG TÀI SẢN	671,578,057,447	658,048,322,573	13,529,734,874	2.06%
Các khoản nợ ngắn hạn	147,629,029,108	148,380,061,503	-751,032,395	-0.51%
Vay và nợ ngắn hạn	95,243,751,522	95,049,736,318	194,015,204	0.20%
Phải trả người bán	21,832,382,187	15,126,813,149	6,705,569,038	44.33%
Người mua trả tiền trước	3,447,572,810	6,040,294,621	-2,592,721,811	-42.92%
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	9,868,317,192	16,256,425,804	-6,388,108,612	-39.30%
Phải trả người lao động	2,469,205,751	5,194,380,331	-2,725,174,580	-52.46%
Chi phí phải trả	2,542,453,103	1,634,761,951	907,691,152	55.52%
Các khoản phải trả, phải nộp NH khác	7,132,357,821	4,396,250,283	2,736,107,538	62.24%
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5,092,988,722	4,681,399,046	411,589,676	8.79%
Các khoản nợ dài hạn	13,914,226,667	727,000,000	13,187,226,667	1813.92%
Vay và nợ dài hạn	13,914,226,667	727,000,000	13,187,226,667	1813.92%
Vốn chủ sở hữu	510,034,801,672	508,941,261,070	1,093,540,602	0.21%
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	488,814,430,000	444,379,000,000	44,435,430,000	10.00%
Thặng dư vốn cổ phần	0	31,760,785,694	-31,760,785,694	-100.00%
Cổ phiếu quỹ	-35,432,213	-23,786,213	-11,646,000	48.96%
Quỹ đầu tư phát triển	11,938,739,721	11,488,008,227	450,731,494	3.92%
Các quỹ thuộc VCSH	5,598,939,941	5,373,574,194	225,365,747	4.19%
Lợi nhuận chưa phân phối	3,718,124,223	15,963,679,168	-12,245,554,945	-76.71%
TỔNG NGUỒN VỐN	671,578,057,447	658,048,322,573	13,529,734,874	2.06%

▪ Cơ cấu sở hữu vốn tại 23/03/2016 của doanh nghiệp:

Đối tượng	Trong nước		Nước ngoài		Tổng cộng	
	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Số lượng	Tỷ lệ
I. Cổ đông đặc biệt	105,947	-	6,445,475	12,826,008	19,377,430	39.64%
1. Hội đồng quản trị	-	-	6,445,475	12,826,008		0.00%
2. Ban giám đốc (tất cả đều là TV HĐQT)	-	-	-	-	-	-
3. Ban kiểm soát	-	-	-	-	-	-
4. Giám đốc tài chính : không có	-	-	-	-	-	-
5. Kế toán trưởng	71,206	-	-	-	71,206	0.15%
6. Người được ủy quyền CBTT	34,741	-	-	-	34,741	0.07%
II. Cổ phiếu quỹ	-	3,636			3,636	0.01%
III. Công đoàn công ty	-	-	-	-	-	-
IV. Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi	-	-	-	-	-	-
V. Cổ đông khác	24,854,085	32,047	2,067,378	2,546,867	29,500,377	60.35%
TỔNG CỘNG (*)	24,960,032	35,683	8,512,853	15,372,875	48,881,443	100.00%

Điều 3. Đại hội cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán và kế toán Hà Nội

Điều 4. Đại hội cổ đông nhất trí thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm 2016 như sau:

Tiêu thức lựa chọn:

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty Niêm yết.
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty có cổ phiếu niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

Công ty kiểm toán được chọn: Công ty kiểm toán và kế toán Hà Nội

Điều 5. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2015, thù lao cho HĐQT & BKS

STT	Khoản mục	Năm 2015 (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	1,918,218,256
	Trích quỹ	479,554,564
	- Quỹ dự phòng tài chính (5% LNST)	95,910,913
2	- Quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST)	191,821,826
	- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5% LNST)	95,910,913
	- Quỹ đầu tư phát triển (5% LNST)	95,910,913
3	Thù lao, thưởng cho HĐQT, BKS	360,000,000
4	Lợi nhuận giữ lại sau khi phân phối	1,078,663,692

Chi tiết mức thù lao cho HĐQT và BKS như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 3.000.000 VND/tháng/người
- Thành viên HĐQT : 3.000.000 VND/tháng/người

- Trưởng BKS : 2.000.000 VND/tháng/người
- Thành viên BKS : 2.000.000 VND/tháng/người

Điều 6. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2016 (đồng)
Doanh thu bán hàng hóa	459,776,000,000
Bông tấm (padding)	393,997,500,000
Tấm chân gòn (quilting)	56,125,000,000
Chăn. ga. gối (bedding)	3,367,500,000
Nệm lò xo (spring mattress)	4,265,500,000
Sản phẩm khác	2,020,500,000
Lợi nhuận sau thuế	35,846,204,721

Điều 7. Thông qua việc ông Shin Young Sik - Chủ tịch HĐQT kiêm giữ chức vụ Tổng giám đốc cho đến kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Điều 8. Thông qua việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty như sau:

- Nâng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty lên mức 100%
- Ủy quyền cho HĐQT tiến hành các thủ tục pháp lý có liên quan để thực hiện việc nâng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty.

Điều 9. Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

- Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh sau: “Thực hiện quyền nhập khẩu và xuất khẩu các loại hàng hóa có mã số: 4821;5807”
- Bổ sung nội dung trên vào Điều lệ Công ty
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiến hành các thủ tục pháp lý có liên quan để điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Điều 10. Ban hành Điều lệ công ty thay thế cho Điều lệ đã ban hành theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2013/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2013 và các bản điều chỉnh, bổ sung ngày 30/10/2014, 30/12/2014 và 30/06/2015.

Điều 11. Thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ như sau:

- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng cổ phần phát hành: 8.000.000 (tám triệu) cổ phần tương đương với tổng giá trị tính theo mệnh giá là 80.000.000.000 (Tám mươi tỷ) đồng.
- Đối tượng mua cổ phần: Công ty Mirae Fiber Tech,
- Phương thức chào bán: chào bán riêng lẻ.
- Giá chào bán: 10.000 (Mười ngàn) đồng/cổ phiếu
- Thời gian dự kiến chào bán: sau khi được UBCKNN cấp giấy phép chào bán.
- Mục đích chào bán và phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán: Đầu tư máy móc thiết bị để cải tiến công nghệ, mở rộng sản xuất, phục vụ cho nhu cầu hoạt động kinh doanh.
- Hạn chế chuyển nhượng của đợt chào bán: Hạn chế chuyển nhượng 1 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

- Đối tượng mua cổ phần có thể thanh toán bằng tiền hoặc bằng tài sản máy móc thiết bị. Trường hợp thanh toán bằng tài sản máy móc thiết bị thì giá trị tài sản máy móc thiết bị này phải được định giá bởi một tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp.
- Thông qua việc sửa đổi Điều lệ: phần vốn tăng lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần phổ thông thực tế được chào bán.
- Thông qua việc niêm yết bổ sung số cổ phần chào bán riêng lẻ : Toàn bộ số cổ phần chào bán theo phương án trên sẽ được niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch chứng khoán Tp.HCM, đăng ký bổ sung và lưu ký tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam sau khi kết thúc việc chào bán.
- Ủy quyền cho HĐQT:
 - Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai Phương án chào bán;
 - Quyết định lựa chọn hình thức thanh toán cổ phần chào bán cụ thể (bằng tiền hoặc bằng máy móc thiết bị) phù hợp các quy định pháp luật liên quan và tình hình thực tế tại thời điểm chào bán
 - Chuẩn bị và hoàn tất các thủ tục liên quan để thực hiện Phương án chào bán đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
 - Điều chỉnh, thay đổi phương án chào bán riêng lẻ nếu cần thiết để phù hợp với quy định của pháp luật và cơ quan quản lý
 - Ký kết hợp đồng nhập khẩu máy móc thiết bị với Công ty Mirae Fiber Tech trong phạm vi nguồn vốn tăng thêm.
 - Thực hiện toàn bộ các thủ tục liên quan và lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện việc niêm yết bổ sung cổ phần và các vấn đề khác (nếu có) theo yêu cầu của Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.
 - Thực hiện và sửa đổi điều lệ (phần vốn điều lệ) theo số thực tế chào bán và các thủ tục cần thiết để đăng ký thay đổi vốn điều lệ.

Điều 12. Thông qua việc bầu thành viên Ban kiểm soát :

- Số lượng thành viên HĐQT: 3 người.
- Nhiệm kỳ : 2016-2019
- Danh sách thành viên trúng cử :
 - (1) Phan Thị Ngọc Bích
 - (2) Huỳnh Công Khanh
 - (3) Nguyễn Hoàng Từ Dung

Điều 13. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 biểu quyết thông qua ngày 23/4/2016. Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty cổ phần Mirae có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


 SHIN YOUNG SIK